

Số: /QĐ-UBND

Thạch Lập, ngày 06 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THẠCH LẬP

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 của Chủ tịch UBND xã Ngọc Lặc, Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 01/11/2021 của Chủ tịch UBND xã Thạch Lập về việc thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn xã Thạch Lập, giai đoạn 2021 – 2025; ;

Theo đề nghị của Văn phòng – thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn xã Thạch Lập năm 2025.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, Công chức chuyên môn UBND xã; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Phòng Nội vụ (để b/c);
- TTr Đảng ủy, TTr HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả xã;
- Lưu: VT, UB

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Huy

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch UBND xã Thạch Lập)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn xã Thạch Lập, giai đoạn 2021-2025; Trong đó, chú trọng các giải pháp nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công; sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan nhà nước; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh góp phần cải thiện, nâng cao thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số Chuyển đổi số quốc gia (DTI) của xã năm 2025.

2. Chủ động, sáng tạo, huy động mọi nguồn lực, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tự kiểm tra công vụ nhằm chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế, yếu kém, nhất là trong việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp để đánh giá hiệu quả công tác cải cách hành chính.

3. Việc triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan; cải cách hành chính nhà nước gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới về tư duy; việc xây dựng chương trình, kế hoạch cải cách hành chính gắn với ngành, lĩnh vực quản lý, có sự phân công rõ về nhiệm vụ và thời gian thực hiện. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Một số mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

1.1. 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của xã được ban hành đúng quy trình, đồng bộ và thống nhất với hệ thống pháp luật của Trung ương; 100% văn bản QPPL phát hiện sai phạm qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý. Đổi mới, nâng cao hiệu quả thực thi, tiếp cận thông tin pháp luật trên địa bàn xã.

1.2. Bảo đảm trên 86% hồ sơ TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp được giải quyết trước và đúng hạn; số hóa 90% kết quả giải quyết

TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, UBND cấp xã; tăng tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận và giải quyết trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 25% trở lên; 76% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

1.3. Hoàn thành việc bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã .

1.4. Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, đánh giá cán bộ, công chức, nhằm mục tiêu đánh giá đúng người, đúng việc và khen thưởng, kỷ luật kịp thời; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

1.5. 100% các văn bản, tài liệu của cơ quan nhà nước các cấp (trừ văn bản mật) được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử.

2. Nội dung, nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước. Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành thuộc lĩnh vực quản lý.

b) Xử lý triệt để các văn bản trái pháp luật đã được phát hiện và kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với người tham mưu ban hành văn bản trái pháp luật.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật. Công khai kịp thời các chính sách, quy định pháp luật của huyện, của xã trên các trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

d) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời TTHC, TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết. Rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ TTHC, TTHC nội bộ, quy định không cần thiết theo yêu cầu cấp trên.

b) Triển khai, nhân rộng mô hình “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”; triển khai có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tổ chức, công dân trong giao dịch, giải quyết TTHC; hướng dẫn, hỗ trợ kê khai hồ sơ; thanh toán phí, lệ phí giải quyết TTHC trực tuyến kết hợp với áp dụng biên lai điện tử.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ

liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có..., gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đảm bảo 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC phát sinh được số hóa, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp DVC.

đ) Tiếp tục thực hiện đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; đảm bảo 100% hồ sơ TTHC phải được tiếp nhận, xử lý qua Hệ thống một cửa điện tử và phải được xử lý đúng quy trình, đúng thời hạn; đảm bảo 100% kết quả của các hồ sơ giải quyết TTHC được cung cấp đồng thời cả bản điện tử, khắc phục tình trạng giải quyết hồ sơ quá hạn, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, cấp phép đầu tư, cấp phép hoạt động ngành nghề kinh doanh có điều kiện; nâng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại các cấp chính quyền đạt 76% trở lên; tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 25% trở lên.

e) Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả 53 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

g) Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên các Cổng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của xã .

h) Hướng dẫn và thực hiện thẩm định các đơn vị cấp xã thực hiện tiêu chí Hành chính công trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Hoàn thành việc bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã .

b) Tiếp tục thực hiện phân cấp, ủy quyền hợp lý giữa các cấp chính quyền, gắn quyền hạn với trách nhiệm; quy định rõ cơ chế phân cấp, ủy quyền. Kiểm soát quyền lực theo hướng tất cả quyền lực đều được kiểm soát, bảo đảm mọi hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân đều thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả.

d) Tự kiểm tra các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, về tình hình thực hiện công tác CCHC, công tác quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế; chú trọng kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho các cơ quan chuyên môn cấp xã.

2.4. Cải cách chế độ công vụ.

a) Bố trí cán bộ, công chức, động theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, đơn vị theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc.

b) Đổi mới, nâng cao hiệu quả trong việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá cán bộ, công chức.

c) Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025. Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức, trong đó có công chức, thực hiện công tác cải cách hành chính.

đ) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm tra thực hiện nghiêm và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; chú trọng kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra việc khắc phục tồn tại hạn chế.

2.5 Cải cách tài chính công

a) Xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí xã Thạch Lập năm 2025.

b) Tổ chức thực hiện văn bản pháp luật về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công, thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước trong chi thường xuyên và chi đầu tư công; phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

d) Xây dựng Kế hoạch đầu tư công xã Thạch Lập năm 2026.

đ) Tăng cường kiểm tra, giám sát các quy định của pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại cơ quan.

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tiếp tục xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn xã; phát triển, duy trì các nền tảng, hệ thống cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát triển, duy trì các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ chính quyền số trong nội bộ của xã .

b) Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và triển khai các biện pháp về an toàn, an ninh thông tin để thực hiện tích hợp các phần mềm, các phần mềm dùng chung của xã được hoạt động an toàn, thông suốt và ổn định.

c) Tăng cường ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu. Gắn số hoá với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC.

d) Tiếp tục duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại cơ quan.

2.7. Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

a) Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính của xã, các cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách. Xác định rõ trách nhiệm của cá nhân, nhất là người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

b) Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác cải cách hành chính tại các thông báo, kết luận phiên họp, công điện, chỉ thị...

c) Tổ chức đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính UBND cấp xã đảm bảo thực chất, khách quan, đánh giá đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của đơn vị.

d) Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung các nội dung về công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

đ) Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025.

e) Triển khai các giải pháp, phương án hỗ trợ doanh nghiệp như: tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo xã; chương trình hỗ trợ pháp lý... để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, cá nhân.

(Cán bộ, công chức chủ trì, Cán bộ, công chức phối hợp, thời gian thực hiện và kết quả, sản phẩm cụ thể của các nhiệm vụ cải cách hành chính được nêu tại các Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025 theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các công chức chuyên môn UBND xã

1.1. Văn phòng UBND xã:

a) Chủ trì triển khai nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính và cải cách chế độ công vụ; đôn đốc, hướng dẫn, tự kiểm tra đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 03, Phụ lục số 04 và Phụ lục số 07 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã trước ngày 12/12/2025.

b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại địa phương phù hợp với đặc điểm, tính chất từng địa phương.

c) Đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính tại địa phương; định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm báo cáo kết quả thực hiện hoặc theo yêu cầu báo cáo đột xuất của UBND huyện (qua phòng Nội vụ).

d) Tổng hợp tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính của xã và kết quả thực hiện Kế hoạch này, trình UBND xã báo cáo Phòng Nội vụ

theo quy định.

e) Chủ trì, phối hợp các cán bộ, công chức chuyên môn liên quan triển khai đánh giá Chỉ số cải cách hành chính cấp xã theo hướng dẫn của Phòng Nội vụ; triển khai đánh giá Chỉ số cải cách hành chính đối với UBND xã.

f) Chủ trì triển khai nội dung cải cách TTHC; đôn đốc, hướng dẫn, tự kiểm tra cơ quan được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 02 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua phòng Nội vụ) trước ngày 03/11/2025.

1.2. Công chức Tư pháp – hộ tịch: Chủ trì triển khai nội dung cải cách thể chế; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra cơ quan xã được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 01 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Văn phòng UBND xã) trước ngày 03/11/2025.

1.3. Tài chính – Kế toán: Chủ trì triển khai nội dung cải cách tài chính công; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra cơ quan được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 05 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Văn phòng UBND xã) trước ngày 03/11/2025.

1.4. Công chức Văn hoá – xã hội:

a) Chủ trì triển khai nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 06 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Văn phòng UBND xã) trước ngày 03/11/2025.

b) Thường xuyên thông tin, tuyên truyền Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 trên các phương tiện thông tin./.

Phụ lục số 01: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách thể chế

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Ban hành và tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành thuộc lĩnh vực quản lý.	- Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL - Các văn bản có liên quan	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	- UBND xã;	Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL: Chậm nhất trong Quý I/2025. - Báo cáo kết quả rà soát: Định kỳ hằng Quý.
2.	Xử lý triệt để các văn bản trái pháp luật đã được phát hiện và kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với người tham mưu ban hành văn bản trái pháp luật.	Văn bản của cơ quan có thẩm quyền.	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	- UBND xã;	Thường xuyên.
3.	Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật; kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật và các biện pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước.	- Kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các công chức chuyên môn UBND xã	- Kế hoạch của UBND huyện: Chậm nhất trong Quý I/2025. - Báo cáo kết quả thực hiện: Tháng 11/2025.
4.	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế	Văn bản của cơ	Các công chức chuyên môn UBND	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Thường xuyên

			xã		
TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hoá văn bản QPPL năm 2025	quan có thẩm quyền	môn UBND xã	- UBND xã	

Phụ lục số 02: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách thủ tục hành chính

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời TTHC, TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết. Tập trung đẩy mạnh rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ TTHC, TTHC nội bộ, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ của tổ chức, cá nhân tại các văn bản QPPL, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành.	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hằng quý, năm	- UBND xã	- Văn phòng UBND xã;	Thường xuyên.
2.	Triển khai, nhân rộng mô hình “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”; triển khai có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tổ chức, công dân trong giao dịch, giải quyết TTHC, như: Hệ thống tổng đài hướng dẫn - giải đáp; dịch vụ bưu chính chuyển phát hồ sơ TTHC; hướng dẫn, hỗ trợ kê khai hồ sơ; thanh toán phí, lệ phí giải quyết TTHC trực tuyến kết hợp với áp dụng biên lai điện tử.	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hằng quý, năm	- UBND xã.	- Các công chức chuyên môn có liên quan.	Thường xuyên.

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3.	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025.	Quyết định của Chủ tịch UBND xã	Văn phòng UBND xã	- Các công chuyên môn thuộc UBND xã,	
4.	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có..., gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt từ 80% trở lên.	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hằng quý, năm	- Các công chuyên môn thuộc UBND xã, - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp xã; - UBND cấp xã.	- Các công chuyên môn thuộc UBND vị có liên quan.	Thường xuyên.
5.	Tiếp tục thực hiện đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hằng quý, năm	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả - Các công chuyên môn thuộc UBND xã, - UBND cấp xã.	- Các công chuyên môn thuộc UBND vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6.	Duy trì tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt trên 80%, khắc phục tình trạng giải quyết hồ sơ quá hạn	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hằng quý, năm	- UBND cấp xã.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp xã - Các công chuyên môn thuộc UBND vị có liên quan	Thường xuyên
7.	Nâng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại các cấp chính quyền và tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 25% trở lên	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hằng quý, năm	- UBND cấp xã.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp xã - Các công chuyên môn thuộc UBND vị có liên quan.	Thường xuyên.
8.	Tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐTTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hằng quý, năm	- UBND cấp xã.	Các công chuyên môn thuộc UBND vị có liên quan.	Thường xuyên

9.	Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hằng quý, năm			Thường xuyên
TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	ngiệp; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên các Cổng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của huyện.		- UBND cấp xã.		

Phụ lục số 03: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Hoàn thành việc bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	UBND xã	Văn phòng UBND xã, các công chức chuyên môn có liên quan	Theo kế hoạch và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.
2.	Tiếp tục thực hiện phân cấp, ủy quyền hợp lý giữa các cấp chính quyền, gắn quyền hạn với trách nhiệm; quy định rõ cơ chế phân cấp, ủy quyền. Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực theo hướng tất cả quyền lực đều được kiểm soát, bảo đảm mọi hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân đều thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả.	Báo cáo kết quả thực hiện.	UBND xã	Văn phòng UBND xã, các công chức chuyên môn có liên quan	Thường xuyên
3.	Tăng cường thanh tra, kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã thị trấn; công tác quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế; chú trọng thực hiện	- Kế hoạch kiểm tra nhiệm vụ phân cấp. - Các thông báo kiểm tra, xử lý kết quả phát hiện qua kiểm tra phân cấp. - Báo cáo kết quả	UBND xã	Văn phòng UBND xã, các công chức chuyên môn có liên quan	- Thanh tra, kiểm tra: Trong năm 2025. - Báo cáo kết quả thực hiện:

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho các cơ quan chuyên môn cấp huyện, cấp xã.	thực hiện			Tháng 12/2025.

Phụ lục số 04: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách chế độ công vụ

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các ngành, đơn vị theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc.	- Báo cáo kết quả thực hiện.	- UBND cấp xã	Văn phòng UBND xã	- Báo cáo kết quả thực hiện: Trước ngày 03/11/2025.
2.	Đăng ký đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025.	- Kế hoạch thực hiện. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng UBND xã	- UBND cấp xã.	- Xây dựng Kế hoạch: Chậm nhất Quý II/2025. - Báo cáo kết quả thực hiện: Chậm nhất Quý I/2026.
3.	Thực hiện đánh giá, xếp loại, chất lượng cán bộ, công chức.	Báo cáo kết quả thực hiện.	UBND cấp xã.	Văn phòng UBND xã	- Báo cáo kết quả thực hiện: Trước ngày 28/11/2025.
TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
			- UBND cấp xã		

4.	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức; trong đó có công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- UBND cấp xã	- UBND cấp xã	- Tổ chức các lớp: Thường xuyên; - Báo cáo kết quả thực hiện: quý IV năm 2025
5.	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức, viên chức, công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý tại các đơn vị, địa phương. Thực hiện nghiêm và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; chú trọng kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra việc khắc phục tồn tại hạn chế.	- Kế hoạch thanh tra, kiểm tra; - Thông báo, kết luận thanh tra, kiểm tra; - Báo cáo kết quả thực hiện	- UBND cấp xã	- UBND cấp xã.	Báo cáo kết quả thực hiện: Quý IV/2025.

Phụ lục số 05: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tài chính công

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí xã Thạch Lập năm 2025	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	CC Tài chính – Kế toán	UBND xã.	Tháng 3/2025.
2.	Tổ chức thực hiện văn bản pháp luật về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công, thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo của UBND huyện	- UBND xã	CC Tài chính – Kế toán	Thường xuyên
3.	Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước trong chi thường xuyên và chi đầu tư công; phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định	Báo cáo kết quả thực hiện	CC Tài chính – Kế toán	UBND xã	Thường xuyên
4.	Xây dựng Kế hoạch đầu tư công xã Thạch Lập năm 2026	- Báo cáo, Tờ trình Ban Thường vụ Xã ủy. - Báo cáo, Tờ trình HĐND huyện.	CC Tài chính – Kế toán	- UBND xã	Tháng 11/2025.
5.	Tăng cường kiểm tra, giám sát các quy định của pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước gắn với thực hành tiết	Báo cáo kết quả thực hiện	- UBND xã	- UBND xã	Thường xuyên.

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện phân tách giữa các cấp ngân sách theo quy định				

Phụ lục số 06: Các nhiệm vụ trọng tâm về xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Tiếp tục xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn huyện; phát triển, duy trì các nền tảng, hệ thống cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát triển, duy trì các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ chính quyền số trong nội bộ của huyện.	Báo cáo kết quả thực hiện.	CC Văn hoá – xã hội	UBND cấp xã.	Thường xuyên.
2.	Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và triển khai các biện pháp về an toàn, an ninh thông tin để thực hiện tích hợp các phần mềm, các phần mềm dùng chung của xã được hoạt động an toàn, thông suốt và ổn định.	Báo cáo kết quả thực hiện.	CC Văn hoá – xã hội.	- UBND cấp xã.	Thường xuyên.
3.	Tăng cường ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu. Gắn số hoá với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết	Báo cáo kết quả thực hiện.	- UBND cấp xã	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp xã	Thường xuyên

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	TTHC.				
4.	Tiếp tục triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại các cơ quan, đơn vị.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	- UBND cấp xã	- UBND cấp xã	Thường xuyên.

Phụ lục số 07: Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của ngành, địa phương mình; phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng tập thể, cá nhân. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.	- Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của các cơ quan, đơn vị, địa phương. - Báo cáo kết quả thực hiện.	- UBND cấp xã.	- Cán bộ, công chức chuyên môn có liên quan.	- Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của các cơ quan, đơn vị, địa phương: Trước ngày 12/01/2025; - Báo cáo kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị: Định kỳ hằng Quý hoặc đột xuất theo quy định.
2	Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác cải cách hành chính tại các thông báo, kết luận phiên họp, công điện, chỉ thị...	- Các văn bản triển khai thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	- UBND cấp xã	Cán bộ, công chức chuyên môn có liên quan.	- Văn bản triển khai: ngay sau khi có chỉ đạo của Chính phủ; Thủ tướng Chính phủ. - Báo cáo kết quả thực hiện cùng báo cáo CCHC định kỳ hàng quý.
3	Đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính của UBND xã	- Báo cáo tự chấm điểm cùng tài liệu kiểm chứng của	- UBND cấp xã;	- Cơ quan thẩm định: + Chỉ số cải cách	- Hoàn thành việc chấm điểm xác định chỉ số cải

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
		các cơ quan, đơn vị; - Báo cáo tổng hợp chỉ số cải cách hành chính toàn huyện	- UBND cấp xã.	hành chính cấp xã: Công chức chuyên môn có liên quan	cách hành chính cấp xã: Trước ngày 30/11/2025; - Báo cáo tự chấm điểm của UBND cấp huyện: Trước ngày 15/12/2025;
4	Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	- Hợp đồng tuyên truyền (nếu có). - Hợp đồng nhà in (tờ rơi, quảng cáo...). - Báo cáo kết quả thực hiện.	- UBND cấp xã;	Cán bộ, công chức chuyên môn có liên quan.	- Hợp đồng tuyên truyền: Trong năm 2025. - Báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng Quý hoặc đột xuất theo quy định.
5	Ban hành Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025.	- Kế hoạch kiểm tra; - Thông báo kết quả kiểm tra; - Báo cáo kết quả thực hiện.	UBND cấp xã;	- Cán bộ, công chức chuyên môn có liên quan.	- Kế hoạch kiểm tra: Quý I/2025; - Thông báo kết quả kiểm tra: Ngay sau kết thúc các cuộc kiểm tra; - Báo cáo kết quả thực hiện: Tháng 12/2025.

